

CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 349 /NQ-CP

Hà Nội, ngày 27 tháng 10 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

Ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Kết luận số 166-KL/TW ngày 10 tháng 6 năm 2025 của Bộ Chính trị về nâng cao hiệu quả thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW ngày 25 tháng 7 năm 2008 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá X về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thanh niên thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa” trong tình hình mới

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 18 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 25-NQ/TW ngày 25 tháng 7 năm 2008 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá X về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thanh niên thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa;

Căn cứ Kết luận số 166-KL/TW, ngày 10 tháng 6 năm 2025 của Bộ Chính trị về nâng cao hiệu quả thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW ngày 25 tháng 7 năm 2008 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Nội vụ;

Trên cơ sở ý kiến biểu quyết của các Thành viên Chính phủ.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Ban hành kèm theo Nghị quyết này Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Kết luận số 166-KL/TW ngày 10 tháng 6 năm 2025 của Bộ Chính trị về nâng cao hiệu quả thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW ngày 25 tháng 7 năm 2008 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá X về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thanh niên thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa” trong tình hình mới.

Điều 2. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TƯ;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các tổ chức chính trị - xã hội;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTgCP, TGĐ công TTĐT,
- các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: VT, QHĐP (03) S.Tùng.

**TM. CHÍNH PHỦ
THỦ TƯỚNG**



Phạm Minh Chính

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG CỦA CHÍNH PHỦ

Thực hiện Kết luận số 166-KL/TW ngày 10 tháng 6 năm 2025 của Bộ Chính trị về nâng cao hiệu quả thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW ngày 25 tháng 7 năm 2008 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá X về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thanh niên thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa” trong tình hình mới

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số /NQ-CP ngày tháng năm 2025 của Chính phủ)

I. MỤC TIÊU

1. Quán triệt chủ trương, yêu cầu của Bộ Chính trị tại Kết luận số 166-KL/TW ngày 10 tháng 6 năm 2025 của Bộ Chính trị về nâng cao hiệu quả thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW ngày 25 tháng 7 năm 2008 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá X về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thanh niên thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa” trong tình hình mới (sau đây viết tắt là Kết luận số 166-KL/TW).

2. Nâng cao nhận thức, phát huy trách nhiệm của hệ thống chính trị và toàn xã hội đối với vị trí, vai trò chiến lược của thanh niên trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Tạo chuyển biến mạnh mẽ, đồng bộ trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về thanh niên, nhằm bảo đảm thanh niên được chăm lo, phát triển toàn diện cả về thể chất, trí tuệ, tinh thần, đạo đức, lối sống và năng lực làm việc; đồng thời phát huy tối đa tiềm năng, sức sáng tạo và vai trò tiên phong, nòng cốt, xung kích của thanh niên trong mọi lĩnh vực của đời sống xã hội, đưa đất nước vững bước tiến vào kỷ nguyên mới - kỷ nguyên vươn mình phát triển giàu mạnh, phồn vinh, văn minh, hạnh phúc.

3. Xác định nhiệm vụ cụ thể để các bộ, ngành, địa phương xây dựng kế hoạch hành động, tổ chức triển khai, kiểm tra, giám sát và cụ thể hóa các chủ trương, nội dung, nhiệm vụ tại Kết luận số 166-KL/TW bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ, thống nhất, hiệu quả và hoàn thành đúng tiến độ đề ra. Xây dựng đồng bộ hệ thống cơ chế, chính sách tạo môi trường, điều kiện thuận lợi để thanh niên phát triển toàn diện về đức - trí - thể - mỹ; nâng cao khả năng tiếp cận thụ hưởng chính sách; có chính sách đột phá về học tập, phân luồng hướng nghiệp, việc làm, nhà ở, thiết chế văn hóa, thể thao. Xây dựng cơ chế, chính sách đặc thù, phù hợp nhằm khơi dậy ý chí, khát vọng cống hiến; phát huy vai trò tiên phong, xung kích của thanh niên trong học tập, lao động, sản xuất, đặc biệt là tham gia tích cực vào cuộc cách mạng

công nghiệp lần thứ tư, chuyển đổi số quốc gia, phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp, lập nghiệp; phát huy vai trò của thanh niên trí thức trong các cơ quan hành chính nhà nước tham gia trực tiếp vào quá trình hoạch định, xây dựng chính sách góp phần hiện thực hóa khát vọng xây dựng đất nước phát triển hùng cường, thịnh vượng.

II. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

Nhằm đạt được yêu cầu đề ra tại Kết luận số 166-KL/TW, bên cạnh các nhiệm vụ thường xuyên, các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương cụ thể hóa và tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ sau đây:

1. Xây dựng cơ chế, chính sách nhằm khơi dậy ý chí, khát vọng, phát huy vai trò tiên phong, nòng cốt, xung kích của thanh niên trong học tập, lao động, sản xuất; nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo, bồi dưỡng để phát triển toàn diện thanh niên, đặc biệt là nguồn nhân lực trẻ chất lượng cao.

a) Nâng cao khả năng, cơ hội tiếp cận, thụ hưởng chính sách học tập, đào tạo, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ và kỹ năng nghề nghiệp để thanh niên Việt Nam vươn lên ngang tầm với thanh niên các nước tiên tiến, đặc biệt ưu tiên các đối tượng yếu thế, người khuyết tật, có hoàn cảnh khó khăn, thanh niên sinh sống tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng sâu, vùng xa, địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, đặc biệt khó khăn, biên giới, hải đảo; đa dạng hóa các loại hình đào tạo; tăng cường giáo dục kỹ năng mềm, ngoại ngữ, khoa học, công nghệ và chuyển đổi số, kỹ năng thích ứng với thị trường lao động.

b) Cải tiến chương trình giáo dục nghề nghiệp gắn kết thực tiễn, cập nhật công nghệ và kỹ năng mới; tăng cường hợp tác với các doanh nghiệp, tổ chức để đào tạo theo nhu cầu tuyển dụng thực tế, bảo đảm đầu ra của học viên; đầu tư, nâng cấp, cải tạo cơ sở vật chất, trang thiết bị tại các cơ sở có hoạt động giáo dục nghề nghiệp; xây dựng chính sách ưu tiên về giáo dục nghề nghiệp cho thanh niên thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, thanh niên sinh sống tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng sâu, vùng xa, địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, đặc biệt khó khăn, biên giới, hải đảo; xây dựng cơ sở dữ liệu và công khai thông tin về nghề nghiệp, thị trường lao động của từng địa phương.

c) Nghiên cứu, đề xuất các cơ chế, chính sách phát triển mạnh mẽ nguồn nhân lực trẻ chất lượng cao, nhất là trong các lĩnh vực mới như: Công nghệ thông tin, trí tuệ nhân tạo, chuyển đổi số, hàng không vũ trụ, năng lượng nguyên tử...; đẩy mạnh chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo, hình thành thể hệ thanh niên số có năng lực hội nhập quốc tế, đáp ứng các yêu cầu của nền kinh tế tri thức và quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

d) Nghiên cứu, xây dựng cơ chế, chính sách phát hiện, thu hút, đào tạo, bồi dưỡng, trọng dụng tài năng trẻ trong nước và tài năng trẻ đang công tác, học tập, sinh sống ở nước ngoài về tham gia xây dựng và phát triển đất nước.

đ) Tiếp tục nghiên cứu, hoàn thiện cơ chế, chính sách đào tạo, bồi dưỡng và sử dụng đối với những thanh niên tài năng, thanh niên xung phong; thanh niên

khuyết tật, thanh niên nhiễm HIV/AIDS, thanh niên sau cai nghiện ma túy và sau cải tạo.

e) Sơ kết, đánh giá hiệu quả của chính sách tín dụng cho thanh niên vay để học tập trong các cơ sở đào tạo sau giáo dục phổ thông.

2. Tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng, phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống và pháp luật cho thanh niên.

a) Tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng, phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống của thanh niên theo Chủ nghĩa Mác-Lê-nin và Tư tưởng Hồ Chí Minh.

b) Tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật nhằm nâng cao ý thức tìm hiểu, chấp hành pháp luật cho thanh thiếu niên, đặc biệt là pháp luật liên quan đến lĩnh vực hình sự, hành chính, hôn nhân, gia đình, lao động, văn hóa, môi trường, xã hội; rèn luyện các kỹ năng cần thiết để thích ứng với sự thay đổi của xã hội, hội nhập quốc tế, đồng thời bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc cho thanh niên.

c) Tăng cường công tác tuyên truyền nhằm giúp thanh niên hiểu rõ và tích cực đấu tranh với âm mưu "diễn biến hòa bình" của các thế lực thù địch; nâng cao ý thức, trách nhiệm của thanh niên đối với xã hội, cộng đồng.

d) Tổ chức tốt các hoạt động giáo dục vai trò trách nhiệm của thanh niên trong việc nâng cao chất lượng dân số, hôn nhân và xây dựng gia đình hạnh phúc.

3. Chăm sóc, bảo vệ sức khỏe và xây dựng môi trường văn hóa, xã hội lành mạnh, hỗ trợ thanh niên phát triển toàn diện.

a) Thực hiện khám, chữa bệnh định kỳ cho thanh niên, bảo vệ, chăm sóc, và nâng cao sức khỏe toàn diện (thể chất, tinh thần, phòng ngừa bệnh) cho thanh niên; xây dựng cơ chế, chính sách và trang bị kỹ năng, kiến thức nhằm ứng phó với tình trạng già hóa dân số và dân số già.

b) Rà soát, đầu tư hoàn thiện hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao góp phần tạo sân chơi cho thanh, thiếu niên; xây dựng các quy định nâng cao chất lượng các thiết chế này, phát huy hiệu quả trong công tác tập hợp, giáo dục thanh, thiếu niên.

c) Ban hành cơ chế khuyến khích các cơ quan văn hóa, văn học nghệ thuật, xuất bản, báo chí sáng tác và phổ biến các công trình, tác phẩm có ý nghĩa, giá trị cao để giáo dục thế hệ trẻ; tăng cường quản lý văn hóa, xử lý kịp thời những sai phạm và ngăn chặn các tác phẩm có nội dung không lành mạnh tác động xấu đến thanh niên.

d) Nâng cao hiệu quả đấu tranh phòng, chống và giảm tỉ lệ tội phạm trong thanh niên; phát huy vai trò của thanh niên trong tham gia phòng, chống ma túy, đảm bảo trật tự an toàn giao thông, bảo vệ môi trường và ứng phó biến đổi khí hậu trong thanh niên; tiếp tục chỉ đạo thực hiện có hiệu quả các chiến lược, chương trình mục tiêu quốc gia gắn với thanh niên trên các lĩnh vực chăm sóc sức khỏe, phòng, chống ma túy và phát triển văn hóa.

đ) Có giải pháp bảo vệ thanh niên trước tác động tiêu cực của mạng xã hội, giúp thanh niên nhận diện thông tin sai lệch, quan điểm sai trái.

4. Tạo điều kiện thuận lợi về việc làm, sinh kế và cải thiện điều kiện lao động, đời sống cho thanh niên.

a) Xây dựng cơ chế, chính sách và triển khai phân luồng hướng nghiệp, định hướng việc làm phù hợp với thị trường lao động cũng như hướng dẫn thực hiện các chương trình, đề án hỗ trợ thanh niên học nghề và tạo việc làm; hoàn thiện chính sách về giáo dục nghề nghiệp và giải quyết việc làm đối với thanh niên hoàn thành nghĩa vụ quân sự, thanh niên hoàn thành nghĩa vụ tham gia Công an nhân dân, thanh niên nông thôn, thanh niên vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo, vùng trọng điểm về quốc phòng, an ninh; đẩy mạnh phổ cập nghề cho thanh niên; khuyến khích và hỗ trợ thanh niên đi lao động có thời hạn ở nước ngoài.

b) Tiếp tục hỗ trợ thanh niên vay vốn ưu đãi từ các nguồn vốn giải quyết việc làm, khởi nghiệp và lập nghiệp.

c) Đẩy mạnh triển khai các chính sách hỗ trợ các thành phần kinh tế đầu tư, phát triển sản xuất kinh doanh, tạo việc làm mới, tăng thu nhập cho thanh niên và các chính sách hỗ trợ khởi nghiệp cho thanh niên.

d) Tiếp tục triển khai các chính sách tạo điều kiện và hỗ trợ về chỗ ở, ưu tiên thanh niên trong vay vốn tín dụng ưu đãi để mua nhà ở xã hội; đáp ứng nhu cầu sinh hoạt văn hóa, thể thao, giải trí và tham gia sinh hoạt trong các tổ chức đoàn thể nhân dân cho thanh niên làm việc tại các khu công nghiệp, khu chế xuất.

đ) Nghiên cứu, xây dựng cơ chế, chính sách ưu đãi, thu hút thanh niên có trình độ chuyên môn, tay nghề cao và thanh niên tình nguyện đến công tác, lao động, sản xuất tại khu kinh tế - quốc phòng, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, đặc biệt khó khăn, biên giới, hải đảo.

e) Đổi mới cơ chế, chính sách nhằm huy động tối đa và sử dụng hiệu quả các nguồn lực để phát triển thanh niên, đặc biệt là nguồn lực xã hội; trong đó chú trọng các chính sách đặc thù hỗ trợ nhóm thanh niên dễ bị tổn thương, thanh niên vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, biên giới, hải đảo.

5. Phát hiện, đào tạo, bồi dưỡng và sử dụng hiệu quả tài năng trẻ trong công tác cán bộ.

a) Xây dựng chính sách bố trí cán bộ trẻ có năng lực đảm nhận các nhiệm vụ quan trọng, phù hợp trong hệ thống chính trị; tạo bước đột phá trong việc bố trí, sử dụng cán bộ trong độ tuổi thanh niên để từng bước nâng tỷ lệ cán bộ lãnh đạo, quản lý trẻ ở tất cả các ngành, các cấp.

b) Xây dựng, ban hành các tiêu chuẩn, điều kiện cụ thể để tuyển chọn, đào tạo và bổ nhiệm cán bộ trẻ, có năng lực vào các chức vụ lãnh đạo, quản lý ở các ngành, các cấp.

c) Đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ làm công tác đoàn và công tác thanh niên ở các cấp có lý tưởng cách mạng, phẩm chất đạo đức, trình độ và năng lực công tác ngang tầm với nhiệm vụ được giao.

6. Đẩy mạnh phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp, lập nghiệp, chuyển đổi số quốc gia và tham gia cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư trong thanh niên.

a) Nghiên cứu, hỗ trợ thanh niên tham gia sâu rộng vào các hoạt động phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp, chuyển đổi số quốc gia và tham gia cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

b) Nghiên cứu, xây dựng quỹ đầu tư mạo hiểm để hỗ trợ thực hiện các đề án, dự án trong lĩnh vực khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, trong đó ưu tiên các đề án, dự án do thanh niên đề xuất.

c) Triển khai các mô hình “vườn ươm” để phát hiện, tuyển chọn và có giải pháp hỗ trợ phát triển, hiện thực hóa các ý tưởng, sáng kiến của thanh niên trong khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp, lập nghiệp và chuyển đổi số.

7. Nâng cao nhận thức và phát huy vai trò tiên phong, nòng cốt, xung kích của thanh niên

a) Tăng cường công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành, các địa phương và toàn xã hội về vai trò của thanh niên là nguồn lực quan trọng, là đội ngũ tiên phong, lực lượng nòng cốt, xung kích trong học tập, lao động, sản xuất, tham gia cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư, chuyển đổi số quốc gia, khởi nghiệp, lập nghiệp, đổi mới sáng tạo; tham gia các phong trào thi đua, cuộc vận động; thực hiện các nhiệm vụ, công trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, hội nhập quốc tế.

b) Khuyến khích thanh niên phát huy tinh thần “5 chủ động”: Chủ động trong học tập, nghiên cứu; Chủ động đóng góp ý kiến, tham gia hoàn thiện thể chế, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh; Chủ động trong quản trị thông minh và tối ưu hóa hiệu quả công việc; Chủ động trong khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số; Chủ động trong giao lưu, hội nhập quốc tế.

c) Thúc đẩy thanh niên thực hiện “Ba tiên phong”: Tiên phong về tư duy đổi mới và tầm nhìn chiến lược; Tiên phong trong phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Tiên phong trong dân tộc hóa văn minh nhân loại vào đất nước và quốc tế hóa nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc của dân tộc Việt Nam ra thế giới.

d) Phát huy vai trò xung kích của thanh niên trong tham gia triển khai thực hiện các phong trào thi đua, các cuộc vận động; thực hiện các nhiệm vụ, công trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, hội nhập quốc tế; trong đó chú trọng thực hiện một số phong trào trọng tâm như: (i) Phong trào học tập ngoại ngữ, nhằm đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế; (ii) Phong trào vệ sinh môi trường sáng, xanh, sạch, đẹp, góp phần xây dựng cảnh quan đô thị,

nông thôn văn minh; (iii) Phong trào học tập công nghệ thông tin và chuyển đổi số, góp phần xây dựng Chính phủ số, kinh tế số, xã hội số.

8. Tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với thanh niên

a) Tiếp tục nâng cao nhận thức về vai trò, sứ mệnh của thanh niên, nâng cao trách nhiệm đối với thanh niên và công tác thanh niên; hiểu rõ suy nghĩ, nhu cầu, kỳ vọng của thanh niên; theo dõi, phân tích tình hình tư tưởng; chủ động có giải pháp định hướng dư luận xã hội trong thanh niên.

b) Tăng cường chỉ đạo, phổ biến, quán triệt, cụ thể hóa đầy đủ, nghiêm túc, sáng tạo các quan điểm chỉ đạo của Kết luận số 166-KL/TW và Nghị quyết số 25-NQ/TW trong tình hình mới; phát huy vai trò, trách nhiệm nêu gương của cán bộ, công chức, viên chức, nhất là người đứng đầu.

c) Tiếp tục hoàn thiện tổ chức bộ máy quản lý nhà nước về thanh niên sau khi sắp xếp lại các đơn vị hành chính theo mô hình chính quyền địa phương hai cấp; kiện toàn Ủy ban quốc gia về thanh niên Việt Nam để phát huy tốt vai trò trong việc tư vấn giúp Thủ tướng Chính phủ về công tác thanh niên.

d) Tiếp tục hoàn thiện thể chế quản lý nhà nước về công tác thanh niên đáp ứng yêu cầu của thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Trong đó, làm rõ vai trò, trách nhiệm của cơ quan quản lý nhà nước trong việc lồng ghép các cơ chế, chính sách đối với thanh niên khi xây dựng quy hoạch, kế hoạch, chương trình mục tiêu của các ngành, các cấp. Lồng ghép chỉ tiêu phát triển thanh niên trong chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội của các ngành, các cấp. Tiếp tục thực hiện thống nhất bộ chỉ số thống kê về thanh niên Việt Nam.

đ) Rà soát, sửa đổi, bổ sung các luật và chính sách pháp luật có liên quan để chăm lo, hỗ trợ, tạo điều kiện, thúc đẩy thanh niên phát triển toàn diện trong quá trình triển khai thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp; tăng cường giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật về thanh niên và công tác thanh niên; đảm bảo tiếng nói của thanh niên được phản ánh và tiếp thu trong quá trình hoạch định và triển khai chính sách.

e) Tập trung chỉ đạo để hoàn thành các mục tiêu trong Chiến lược phát triển thanh niên Việt Nam đến năm 2030; xây dựng Chiến lược phát triển thanh niên Việt Nam đến năm 2040 gắn với việc phát triển kinh tế - xã hội ở từng địa phương, cơ quan, đơn vị.

g) Xây dựng cơ chế phối hợp giữa Chính phủ với Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, giữa chính quyền các cấp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp trong việc bồi dưỡng, động viên, giáo dục, phát huy tinh thần xung kích, tình nguyện của thanh niên đóng góp cho sự phát triển của đất nước.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao xây dựng, ban hành kế hoạch thực hiện Chương trình hành động này và tập trung thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm tại Phụ lục kèm theo; tổ chức

sơ kết, tổng kết đánh giá thực hiện chiến lược, các kế hoạch phát triển thanh niên đến năm 2030 làm cơ sở đề xuất các mục tiêu, chỉ tiêu phát triển thanh niên giai đoạn 2031 - 2040 và các năm tiếp theo; tăng cường tuyên truyền, phổ biến, quán triệt, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Chương trình hành động này, định kỳ hằng năm báo cáo kết quả thực hiện về Bộ Nội vụ trước ngày 31 tháng 12 để tổng hợp, báo cáo theo quy định.

2. Bộ Nội vụ là cơ quan đầu mối, có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, địa phương theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện Chương trình hành động này; kịp thời báo cáo và kiến nghị với cấp có thẩm quyền các biện pháp cần thiết để xử lý các vấn đề phát sinh (nếu có), bảo đảm thực hiện đồng bộ và có hiệu quả Chương trình hành động này.

3. Đề nghị Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội ở Trung ương tăng cường vận động hội viên, đoàn viên và Nhân dân tích cực hưởng ứng, tham gia thực hiện và giám sát, phản biện xã hội việc thực hiện Chương trình hành động này.

4. Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn chủ động phối hợp với các bộ, ngành, địa phương thực hiện Chương trình hành động này.

5. Kinh phí thực hiện Chương trình hành động này theo quy định của pháp luật về phân cấp ngân sách nhà nước và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

6. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu thấy cần sửa đổi, bổ sung những nội dung cụ thể của Chương trình hành động này, các bộ, ngành, địa phương gửi đề xuất, kiến nghị về Bộ Nội vụ để tổng hợp, báo cáo Chính phủ xem xét, quyết định./.